

SỰ PHÁT TRIỂN NGÀNH NHIÊN LIỆU SINH HỌC TRÊN THẾ GIỚI VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM

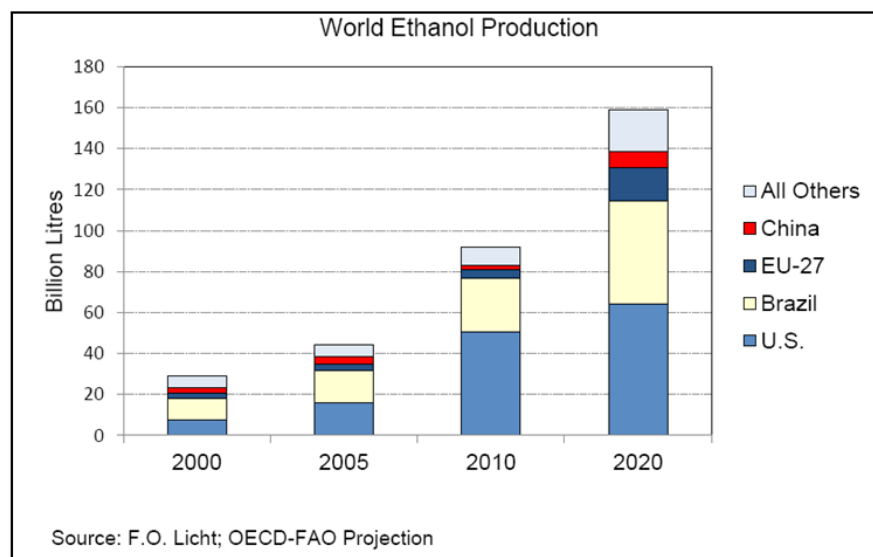
ThS NGUYỄN SINH KHANG

Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam

Sự phát triển ngành NLSH trên thế giới

Trong ngành NLSH trên thế giới, nhiên liệu ethanol là phát triển mạnh mẽ nhất. Xét về giá trị kinh tế, ngành sản xuất nhiên liệu ethanol năm 2010 đã tạo ra 1,4 triệu việc làm và đóng góp giá trị gia tăng 277,3 tỷ USD cho kinh tế thế giới. Về tốc độ phát triển, các thống kê khác nhau cho thấy, sản lượng ethanol năm 2010 đã đạt từ 85 đến 93 tỷ lít, tăng gấp đôi trong vòng 5 năm và tăng gấp 3 trong vòng 10 năm. Trong đó, Hoa Kỳ, Braxin và EU chiếm 87% sản lượng toàn cầu. Tổ chức Hợp tác và phát triển kinh tế (OECD) và Tổ chức Nông lương của Liên hợp quốc (FAO) cũng đưa ra dự báo, đến năm 2020 sản lượng ethanol toàn cầu sẽ tăng lên 160 tỷ lít (xem biểu đồ).

Tại Hoa Kỳ, ethanol được sản xuất chủ yếu từ ngô. Đạo luật về An ninh và độc lập năng lượng (Energy Independence and Security Act - EISA) được ban hành năm 2007 đã giúp Hoa Kỳ vượt qua Braxin để trở thành nước sản xuất ethanol lớn nhất thế giới. Chương trình nhiên liệu tái tạo (RFS) của Hoa Kỳ ban đầu đặt chỉ tiêu năm 2008 pha 29 tỷ lít NLSH vào xăng, nhưng thực tế năm 2008 đã đạt tới 32 tỷ lít và chỉ tiêu đề ra cho năm 2022 là 137 tỷ lít. Cùng với đạo luật trên là chính sách khuyến khích sản



xuất thông qua hoàn thuế tiêu thụ đặc biệt (quy đổi ra tiền Việt Nam là khoảng 2.500 đồng/lít) và thuế đặc biệt đánh vào ethanol nhập khẩu (khoảng 3.000 đồng/lít).

Tại Braxin, ethanol được sản xuất từ mía đường và tiêu thụ khoảng 50% sản lượng mía đường nước này. Việc Braxin chiếm vị trí thứ hai thế giới về sản lượng ethanol nhờ vào 3 yếu tố chính: sự tăng thu nhập của người dân, các chính sách khuyến khích phát triển động cơ sử dụng ethanol (35-100%) và xuất khẩu sang Hoa Kỳ. Sản lượng ethanol trong 2 năm qua của nước này có phần sút giảm do hạn hán làm tăng giá mía, nhưng dự báo sẽ tiếp tục tăng nhờ những khoản đầu tư lớn cho ethanol và dự báo tăng

xuất khẩu khi Hoa Kỳ bãi bỏ thuế nhập khẩu đặc biệt áp dụng đối với ethanol của Braxin.

EU chiếm vị trí thứ ba thế giới về sản lượng ethanol. Sản xuất ethanol tại EU chủ yếu sử dụng ngũ cốc và củ cải đường. Chương trình năng lượng tái tạo (RFD) của EU quy định đến năm 2020, toàn bộ xăng dầu dùng cho giao thông vận tải phải được pha 10% nhiên liệu tái tạo. Ba quốc gia Pháp, Đức và Anh chiếm khoảng một nửa sản lượng ethanol toàn EU. Tiêu thụ NLSH của EU luôn cao hơn sản xuất và được bù đắp bằng nguồn nhập khẩu, chủ yếu là từ Braxin. Tiêu thụ NLSH cũng tăng nhanh (khoảng 23% mỗi năm), do ngoài việc áp dụng E5, E10 và B7 cho các động cơ truyền

Trong những năm vừa qua, ngành nhiên liệu sinh học (NLSH) trên thế giới đã có bước phát triển mạnh mẽ, dựa trên 3 động lực chính: phát triển nguồn năng lượng tái tạo trước tình trạng giá dầu mỏ tăng cao; hỗ trợ phát triển nông nghiệp qua việc gia tăng giá trị sản phẩm; bảo vệ môi trường. Hiệp hội Năng lượng quốc tế (IEA) kêu gọi từ nay đến năm 2020 cần tăng gấp đôi sản lượng NLSH, nhằm góp phần giảm 2°C nhiệt độ trên trái đất. Tùy thuộc hoàn cảnh của mỗi nước, động lực nêu trên được đặt ra theo thứ tự quan trọng khác nhau. Trong khi tại Hoa Kỳ và các nước thuộc Liên minh châu Âu (EU), động lực chính của NLSH là tăng cường an ninh năng lượng và giảm khí thải độc hại, thì tại các nước đang phát triển, động lực chính là tăng giá trị gia tăng cho sản phẩm nông nghiệp và thu nhập của người nông dân, tăng khả năng sử dụng đất tại các khu vực không có giá trị sử dụng cao cho các loại cây lương thực như lúa, ngô...



Phát triển cây Jatropha để sản xuất NLSH

thống, loại động cơ cải tiến dùng E85 đang được áp dụng ngày càng rộng rãi.

Sản lượng ethanol tại các thị trường mới nổi tuy còn đang chiếm tỷ trọng nhỏ so với ba thị trường nêu trên, nhưng OECD và FAO dự báo trong các năm tới, các thị trường này cùng với EU và Nhật Bản sẽ là nguồn tăng trưởng chính của ngành NLSH thế giới. Trong đó, các quốc gia được dự báo tăng trưởng mạnh về sản xuất và tiêu thụ ethanol gồm 4 nước châu Á là Trung Quốc, Thái Lan, Philippines, Việt Nam; 2 nước châu Phi là Tanzania và Mozambique.

Ở Đông Nam Á, bên cạnh Thái Lan, Philippines là một quốc gia có những chính sách mạnh mẽ trong việc thúc đẩy sử dụng NLSH. Dựa trên tiềm năng nguồn nguyên liệu cho ethanol từ mía đường và sắn, năm 2006 Philippines đã ban hành đạo luật sử dụng NLSH. Theo đạo luật này, từ tháng 2.2012, Philippines đã áp dụng chính sách bắt buộc

pha trộn 10% ethanol vào xăng. Chính phủ Philippines công bố các mục tiêu chính của Chương trình NLSH quốc gia bao gồm: đa dạng hóa nguồn cung nhiên liệu góp phần tăng cường an ninh năng lượng; gia tăng giá trị cho nguyên liệu trong nước; áp dụng nhiên liệu ít gây ô nhiễm; tạo công ăn việc làm tại nông thôn. Các chính sách phát triển NLSH của Philippines được triển khai đồng bộ với sự tham gia của các bộ/ngành về nông nghiệp, năng lượng, thương mại và giao thông vận tải. Hiện tại, Philippines đã có 3 nhà máy sản xuất ethanol với sản lượng 79 triệu lít/năm. Tuy nhiên, với dự báo nhu cầu sử dụng 420 triệu lít ethanol trong năm 2013, Philippines đang đẩy mạnh đầu tư và dự kiến sản lượng là 133 triệu lít năm 2013. Để hỗ trợ cho Chương trình NLSH quốc gia, bên cạnh việc khuyến khích đầu tư thêm các nhà máy NLSH, Philippines đang áp dụng thuế nhập khẩu ở mức 10% đối với ethanol và 3% đối với biodiesel ít nhất cho tới năm 2015, nhưng

miễn thuế nhập khẩu đối với sản phẩm đến từ các nước thành viên ASEAN. Cũng để hỗ trợ ngành sản xuất ethanol trong nước, Chính phủ Philippines quy định các công ty xăng dầu phải mua hết sản phẩm sản xuất trong nước trước khi tìm đến nguồn nhập khẩu. Tuy xăng dầu được áp dụng theo cơ chế thị trường, các chính sách giá bán tối thiểu vẫn được áp dụng với sản phẩm trong nước.

Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam

Qua tìm hiểu và phân tích nêu trên, chúng ta có thể thấy được tầm quan trọng và tính cấp thiết của việc đẩy mạnh phát triển ngành NLSH. Từ đó, Việt Nam có thể rút ra được nhiều bài học, kinh nghiệm quý báu từ các quốc gia đi trước trong phát triển NLSH, cụ thể như:

Thứ nhất, phát triển NLSH là nhu cầu cấp thiết mà nước ta phải tiến hành trong thời gian tới. Với việc tăng cao nhu cầu sử dụng năng lượng, cũng như sự cạn kiệt dần của các nhiên liệu hóa thạch, nhiên liệu truyền thống, thì nhu cầu tìm kiếm nguồn năng lượng thay thế có tính lâu dài, ổn định và bền vững là một hướng đi đúng đắn, cần thiết. NLSH được xem là một giải pháp mang tính hiệu quả, lâu dài, giải được bài toán năng lượng trong xu thế phát triển chung của nước ta.

Thứ hai, Việt Nam là một nước nông nghiệp nên việc phát triển NLSH trong đó lấy sản xuất ethanol làm tiên phong là một giải pháp thiết thực nhằm thúc đẩy phát triển nông nghiệp. Phát triển NLSH sẽ giúp nâng cao giá trị của sản phẩm nông nghiệp, gia tăng thu nhập cho người nông dân, đồng thời sử dụng được



các diện tích đất không có khả năng sử dụng cho phát triển cây nông nghiệp khác. Tìm hiểu sự phát triển NLSH trên thế giới cho thấy, việc phát triển NLSH không làm giảm an ninh lương thực mà góp phần vào việc xóa đói giảm nghèo cho nông dân, tạo động lực cho các chương trình đầu tư phát triển nông nghiệp và từ đó làm tăng an ninh lương thực.

Thứ ba, để ngành NLSH phát triển cần có sự hỗ trợ và chỉ đạo quyết liệt, cụ thể của các cơ quan quản lý nhà nước, thông qua việc ban hành các văn bản pháp luật hỗ trợ phát triển các dự án NLSH; các văn bản về hướng dẫn sử dụng, các quy chế, tiêu chuẩn cơ bản để đưa NLSH vào sử dụng; các cơ chế chính sách, ưu đãi, hỗ trợ đối với các nhà đầu tư trong lĩnh vực này. Đây chính là nền tảng pháp lý quan trọng để đưa các định hướng, chủ trương phát triển NLSH vào cuộc sống. Ngày 20.11.2007, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt “Đề án phát triển NLSH đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2025” tại Quyết định số 177/2007/QĐ-TTg (gọi tắt Đề án 177). Đây là văn bản pháp lý quan trọng để phát triển ngành công nghiệp NLSH tại Việt Nam. Ngoài ra, gần đây nhất, ngày 22.11.2012, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 53/2012/QĐ-TTg về việc ban

hành lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn NLSH với nhiên liệu truyền thống. Đây là một văn bản pháp lý quan trọng để triển khai hoạt động kinh doanh NLSH trong thời gian tới. Tuy nhiên, để Đề án 177 và Quyết định 53/2012/QĐ-TTg đi vào thực tiễn đời sống cần nhiều hơn nữa các văn bản hướng dẫn cụ thể, chi tiết và sự vào cuộc mạnh mẽ của các nhà quản lý cũng như sự hưởng ứng tích cực của các doanh nghiệp và toàn xã hội ■

Nguồn tham khảo

1. Đóng góp của NLSH vào kinh tế thế giới (Hiệp hội Nhiên liệu tái tạo toàn cầu (GRFA, 3.5.2012): http://www.globalrfa.com/pdf/Global_Economic_Impact_of_Biofuels_FINAL.pdf.
2. Cập nhật phát triển năng lượng sạch (EIA, 2012): http://www.iea.org/media/etp/Tracking_Clean_Energy_Progress.pdf.
3. Chính sách bắt buộc sử dụng NLSH của các quốc gia (Tạp chí Biofuels Digest): <http://www.biofuelsdigest.com/bdigest/2011/07/21/biofuels-mandates-around-the-world>.
4. Cập nhật sản lượng ethanol trên thế giới (GRFA, 26.6.2012).
5. <http://www.ethanolrfa.org/news/entry/global-ethanol-production-to-reach-85.2-billion-litres-in-2012>.
6. Vai trò của ethanol trong việc giảm ô nhiễm khí thải các đô thị và giảm hiệu ứng nhà kính trên thế giới (Báo cáo của GRFA tại Hà Nội, 5.9.2012).
7. http://www.globalrfa.com/pr_090512.php.